



Kiểu mẫu những giấy chứng nhận đánh cá– Giải thích các thành phần dữ liệu và khuôn mẫu khai báo điện tử

Thành phần dữ liệu	Mục đích	Bắt buộc/Không bắt buộc	Đề nghị khuôn mẫu/mã cho bộ thông điệp của NMFS trong ACE
Phần 1 - Áp dụng cho hoạt động Đánh cá từ biển/sông và Nuôi hải sản			
Thu hoạch từ biển/sông hoặc Nuôi hải sản	Thông tin này cho phép Hoa Kỳ đánh giá môi trường quản lý mà tại đó hoạt động thu hoạch được diễn ra. Dựa trên nguồn thông tin, chúng tôi sẽ xem xét các yếu tố khác nhau để xác định quá trình nộp đơn xin giấy phép có hợp pháp hay không và sẽ không thu thập dữ liệu về ngư cụ đối với sản phẩm nuôi hải sản.	Bắt buộc	Hộp kiểm trên biểu mẫu sẽ được chuyển thành mã cho ACE. Mã “WC” (đánh cá từ biển/sông) hoặc “AQ” (nuôi hải sản) sẽ được sử dụng để xác định nguồn sản phẩm.
Phần 2 – Áp dụng cho hoạt động đánh cá từ biển/sông			
Quốc tịch của tàu	Chỉ áp dụng cho thu hoạch từ biển/sông. Cần thiết để xác định các cơ quan quản lý (cấp quốc gia và/hoặc khu vực) liên quan đến tàu lúc bắt đầu đánh cá sẽ được ghi nhận.	Bắt buộc	Tiêu chuẩn hóa định dạng dữ liệu theo mã quốc gia gồm 2 chữ cái theo ISO.
Số lượt giao nhận	Sẽ được sử dụng để cung cấp trọng lượng trung bình cho mỗi lần giao nhận/tàu, là thông tin cần thiết để xác nhận hoạt động đó đủ tiêu chuẩn là một sự kiện thu hoạch tổng hợp nhỏ.	Bắt buộc	Giá trị số
Khu vực đánh cá	Cần phải xác định khu vực đánh cá nơi hoạt động đánh cá diễn ra để xác định phạm vi áp dụng của luật và/hoặc quy định của nước ngoài liên quan đến hoạt động tại khu vực pháp lý đó. Nếu RFMO (Tổ chức quản lý nghề cá khu vực) có thẩm quyền tại khu vực đã tuyên bố với các loài đã khai báo thì biện pháp của RFMO sẽ liên quan đến một tàu/thuyền của một bên ký kết hoặc hợp tác.	Bắt buộc	Bởi vì thông tin này được sử dụng để phân biệt việc mua lại hợp pháp thuộc thẩm quyền của khu vực hoạt động đánh cá hoặc nuôi hải sản nên thông tin này phải tương ứng với các khu vực báo cáo thuộc thẩm quyền địa phương hoặc cơ quan quản lý khu vực hiện hành. Nếu báo cáo khai thác không bắt buộc ở vùng lãnh thổ địa phương, hoặc không bắt buộc phải xác định khu vực khai thác, cần mô tả một cách có ý nghĩa địa phương hoặc Hoa Kỳ có thể chỉ định việc sử dụng mã vùng của FAO với một

			<p>lưu ý bổ sung liên quan đến trong hoặc ngoài EEZ Của một quốc gia ven biển (mã quốc gia theo tiêu chuẩn ISO 2). Văn bản dạng tự do là cần thiết vì không thể xác định trước tất cả các khu vực đánh cá có thể có. Trong một số trường hợp, việc sử dụng danh sách khu vực đánh bắt của RFMO có thể được áp dụng. Tiếp đầu ngữ “FAO” hoặc “OTH” có thể đứng trước văn bản về khu vực, theo sau đó là “HS” hoặc “EZ” và văn bản mô tả.</p>
<p>Ngư cụ</p>	<p>Chỉ áp dụng cho thu hoạch từ biển/sông. Điều này là cần thiết để xác định việc mua bán hợp pháp hải sản mà một số loại dụng cụ bị cấm hoặc hạn chế sử dụng đến các khoảng thời gian nhất định hoặc các khu vực đánh cá nhất định. Trong một số ngành hải sản, các tàu/thuyền chỉ được phép đánh cá với một số dụng cụ nhất định.</p>	<p>Bắt buộc</p>	<p>Bởi vì thông tin này được sử dụng để phân biệt việc mua lại hợp pháp theo cơ quan có thẩm quyền trong lĩnh vực hoạt động đánh cá, mã số hoặc khuôn mẫu phải tương ứng với quy ước báo cáo về các loại dụng cụ thuộc thẩm quyền địa phương hoặc cơ quan quản lý khu vực hiện hành. Nếu báo cáo khai thác không bắt buộc ở khu vực địa phương, hoặc loại dụng cụ không bắt buộc phải được chỉ định, cần phải có mô tả địa phương có ý nghĩa hoặc Hoa Kỳ có thể chỉ định sử dụng mã số của FAO. Văn bản dạng tự do là cần thiết vì không thể xác định trước tất cả các ngư cụ có thể có. Trong một số trường hợp, việc sử dụng danh sách ngư cụ của RFMO có thể được áp dụng. Tiếp đầu ngữ “FAO” hoặc “OTH” có thể đứng trước văn bản về ngư cụ.</p>
<p>Phần 3 – Chỉ áp dụng cho hoạt động Nuôi hải sản</p>			
<p>Nhà nước Thẩm quyền của Cơ sở Nuôi hải sản</p>	<p>Cần xác định khu vực có hoạt động nuôi hải sản để xác định phạm vi của pháp luật nước ngoài và / hoặc các quy định liên quan đến hoạt động / hoạt động trong khu vực pháp lý đó.</p>	<p>Bắt buộc</p>	<p>Bởi vì thông tin này được sử dụng để phân biệt việc mua lại hợp pháp thuộc thẩm quyền đối với khu vực hoạt động nuôi trồng thủy sản nên thông tin này phải phù hợp với các khu vực báo cáo thuộc thẩm quyền địa phương. Văn bản dạng tự do sẽ là cần thiết bởi vì tất cả các lĩnh vực cấp phép tiềm năng không thể xác</p>

			định trước. Ngoài ra, có thể sử dụng mã quốc gia của ISO 2.
Phần 4 - Áp dụng cho cả hoạt động Đánh bắt ngoài tự nhiên và Nuôi trồng thủy hải sản			
Tên công ty và thông tin liên lạc của đơn vị nhận bốc dỡ, đơn vị chế biến hoặc tổ chức thu mua (Số điện thoại, Email, Địa chỉ kinh doanh)	Thông tin này là cần thiết để tham khảo các thực thể có liên quan với sự tham khảo ý kiến của một cơ quan có thẩm quyền về mua lại hợp pháp của sản phẩm.	Bắt buộc, mặc dù thông tin cụ thể cần cung cấp có thể thay đổi	Văn bản dạng tự do là cần thiết để ghi nhận thông tin liên lạc ở nhiều định dạng khác nhau thay vì các lĩnh vực được xác định trước cho thông tin cụ thể.
công ty hoặc tàu thu nhận	<p>Cần phải có thông tin này để ghi nhận việc bán cá ở giao dịch đầu tiên và để hỗ trợ phương pháp “truy tìm trước – sau” khi kiểm toán chuỗi cung cấp. Trong trường hợp khu vực đánh cá ở biển/sông, toàn bộ sản lượng đánh được có thể được chuyển tàu trên biển hoặc tại cảng (bốc dỡ trực tiếp từ tàu đánh bắt sang tàu vận chuyển) hoặc có thể được giao đến thương nhân (kho đông lạnh) hoặc trung tâm chế biến. Trong trường hợp nuôi hải sản, sản phẩm thu hoạch được có thể được giao đến thương nhân (kho đông lạnh) hoặc trung tâm chế biến</p> <p>Trong một số trường hợp, trung tâm nhận bốc dỡ, trung tâm chế biến hoặc trung tâm thu mua cũng chính là công ty nhận hàng hoặc tàu. Trong những trường hợp khác, người thu góp / thu mua cá có thể độc lập với công ty tiếp nhận. Ví dụ: một người mua độc lập có thể có một chiếc xe tải đến các hoạt động nuôi sản nhỏ hoặc dừng lại tại một cảng cá, mua cá, sau đó vận chuyển đến một bộ xử lý ở một chỗ khác. Chúng tôi yêu cầu thông tin về cả hai thực thể - người thu góp và cơ sở bốc dỡ.</p>	Bắt buộc	<p>Văn bản dạng tự do.</p> <p>Cơ sở nhận: Việc cung cấp tên của nhân viên giám sát tại cơ sở nhận sẽ giúp đảm bảo rằng giao dịch được ghi nhận hợp quy và có thể được xác minh (hoặc bác bỏ) bởi cá nhân được ghi tên trong trường hợp kiểm toán.</p> <p>Tàu chuyển vận: Trong trường hợp tàu chuyển vận, cần phải cung cấp tên và mã nhận dạng tàu (số IMO, số đăng ký quốc tịch tàu).</p>
Ngày thu hoạch	Thông tin này là cần thiết để xác định chính xác sự kiện thu hoạch và so sánh sự kiện này với bất kỳ chứng nhận nào mà cơ quan có thẩm quyền cấp. Nếu địa phương không	Bắt buộc	Phần tử dữ liệu này sẽ bị hạn chế về khuôn mẫu ngày tháng. Ngày thu hoạch được báo cáo cho đánh cá ở biển/sông là ngày hạ bốc

	yêu cầu chứng nhận đánh cá hay thu hoạch, ngày thu hoạch cùng với tên và vị trí của tàu/cơ sở sẽ tạo thành mã nhận dạng duy nhất cho sự kiện thu hoạch. Ngày này thường là ngày bốc dỡ từ tàu đánh bắt hoặc ngày chuyển đi từ cơ sở nuôi hải sản.		dỡ / thả cảng vào cuối chuyến đi câu cá, hoặc ngày chuyển tải trên biển hoặc tại cảng.
Cảng bốc dỡ hoặc Địa điểm giao nhận	Thông tin này là cần thiết để xác định chính xác sự kiện thu hoạch và so sánh sự kiện này với bất kỳ chứng nhận nào đã được cơ quan có thẩm quyền cấp. Nếu địa phương không yêu cầu chứng nhận đánh cá hay thu hoạch có đánh số, ngày thu hoạch cùng với tên và vị trí của tàu/cơ sở sẽ tạo thành mã nhận dạng duy nhất cho sự kiện thu hoạch.	Bắt buộc	Văn bản dạng tự do sẽ là cần thiết bởi vì tất cả các cảng vị trí hoặc vị trí giao hàng không thể xác định trước được.
Loài (Mã ASFIS)	Điều này là cần thiết để xác định xem hàng gửi đến có bao gồm các loài phải thu thêm khi bắt đầu vào thương mại hay không. Mã HTSUS được sử dụng để thực hiện việc nhập cảng có thể không đủ cụ thể để xác định các loài.	Bắt buộc	Mã gồm 3 chữ cái theo ASFIS được dựa trên tên khoa học và liên kết với tên thông dụng tại địa phương. Hệ thống mã gồm 3 chữ cái theo ASFIS có thể không quen thuộc với ngư dân và người nuôi hải sản ở địa phương, do đó có thể rất thận trọng khi người thu hoạch bao gồm tên loài và có mã ASFIS được bổ sung bởi một người làm việc ở cảng hoặc nhân viên trung tâm chế biến.
Tổng số trọng lượng sản phẩm khi bốc dỡ/thu hoạch	Trọng lượng cần thiết để thiết lập khối lượng bắt giữ ban đầu được bốc dỡ/giao nhận tận gốc và báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền. Nếu không có thông tin cơ bản này thì sẽ không thể loại trừ sản phẩm IUU (bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định) khỏi thị trường vì sẽ không có sự ràng buộc trên về sự kiện thu hoạch và sản phẩm trái phép sau đó có thể được liên kết với sự kiện được ủy quyền đó khi được giới thiệu đến chuỗi cung cấp.	Bắt buộc	Yêu cầu khai báo cả giá trị số và đơn vị khai báo. Được ghi mã là "LB" hoặc "KG".
Hình thức sản phẩm khi bốc dỡ	Hình thức của sản phẩm là cần thiết để ước tính chính xác trọng lượng toàn thể của số lượng đánh cá được trong chuyến đánh cá khi một phần hoặc toàn bộ sản lượng đánh được sẽ chế biến trên tàu trước khi bốc dỡ hoặc của lượng cá thu hoạch được từ cơ sở nuôi hải sản khi một phần hoặc tất cả số	Bắt buộc	Cần phải biết loại hình chế biến đã thực hiện trên tàu hoặc tại cơ sở nuôi trồng thủy hải sản (ví dụ: chặt đầu và moi ruột) hoặc hình thức của sản phẩm đã chế biến để đánh giá mối quan hệ giữa trọng lượng toàn thân khi thu hoạch và trọng lượng đã qua chế biến khi giao nhận (tỷ lệ róc xương). Một bộ mã tiêu chuẩn

	<p>lượng thu hoạch được chế biến tại công ty trước khi chuyển đi.</p> <p>Nếu tất cả hoặc một phần sản phẩm đã được chế biến trên biển hoặc tại công ty nuôi hải sản, thì khối lượng sản phẩm hoàn thành là cần thiết để cung cấp số lượng đánh cá cơ bản cho việc đánh giá số lượng bốc dỡ báo cáo tiếp theo trong chuỗi cung cấp.</p> <p>Hai giá trị này là cần thiết để đáp ứng mục tiêu ngăn chặn xâm nhập sản phẩm của IUU sau lần bốc dỡ ban đầu. Số lượng đánh bắt ban đầu được cung cấp bởi tổng số trọng lượng được, dù được chế biến hay không. Khi chế biến sẽ giảm trọng lượng, nếu tổng số trọng lượng báo cáo ở bốc dỡ phản ánh sản phẩm chưa qua chế biến, nhưng không được ghi lại như là trọng lượng tròn, có khả năng liên kết sản phẩm của nguồn gốc IUU với sự kiện thu hoạch được báo cáo trên giấy chứng nhận khai thác khi sản phẩm chế biến di chuyển qua chuỗi cung cấp.</p>	<p>sẽ được xây dựng (ví dụ: toàn thân = RND; chặt đầu và moi ruột = H&G; chặt mang và moi ruột = G&G; hình thức khác = OTH).</p>
--	--	--

Giấy chứng nhận đánh cá tổng hợp theo mô hình phục vụ mục đích truy tìm nguồn gốc - Thu hoạch và bốc dỡ/nhận hàng Chỉ dành cho các sự kiện thu hoạch nhỏ: tàu có tổng trọng tải đo được ≤ 20 tấn hoặc chiều dài ≤ 12 mét, hoặc cơ sở nuôi hải sản có sản lượng ≤ 1.000 kg		
(1) Phương thức thu hoạch () Đánh cá ở biển/sông (Hoàn thành Phần 2) () Nuôi hải sản (Hoàn thành Phần 3)		
(2) Hoàn thành phần này đối với sản phẩm cá đánh ở biển/sông		
Quốc tịch của tàu	Số lượt giao nhận	
Khu vực đánh bắt:	Ngư cụ:	
(3) Hoàn thành phần này đối với sản phẩm cá nuôi hải sản		
Nhà nước của khu vực pháp lý nơi có trung tâm nuôi hải sản:		
(4) Hoàn thành phần này khi nhận sản phẩm cá		
Tên của trung tâm nhận, trung tâm chế biến hoặc trung tâm thu mua	Số điện thoại: Email:	Địa chỉ kinh doanh
Tên của trung tâm ở hoặc tàu nhận	Ngày bốc dỡ/chuyển tàu	Cảng bốc dỡ hoặc Địa điểm giao nhận
Loài cá (mã gồm 3 chữ cái theo ASFIS)	Tổng trọng lượng sản phẩm khi bốc dỡ/thu hoạch	Hình thức sản phẩm khi bốc dỡ
1. _____	1. _____ () lb hoặc () kg	1. _____
2. _____	2. _____ () lb hoặc () kg	2. _____
3. _____	3. _____ () lb hoặc () kg	3. _____
4. _____	4. _____ () lb hoặc () kg	4. _____
5. _____	5. _____ () lb hoặc () kg	5. _____

***Lưu ý: Mã nhận dạng hồ sơ duy nhất sẽ do trung tâm thu hoạch, trung tâm nhận bốc dỡ hoặc cơ quan có thẩm quyền cung cấp.**

Hướng dẫn ghi nhận sự kiện thu hoạch trên mẫu giấy chứng nhận

Phần 1. Nếu áp dụng, hãy ghi nhận số hồ sơ đánh cá hoặc thu hoạch mà cơ quan có thẩm quyền đã chỉ định. Cơ quan có thẩm quyền không thể chỉ định mã nhận dạng duy nhất cho mỗi sự kiện thu hoạch hoặc ghi nhận sự kiện thu hoạch trên một giấy chứng nhận được đánh số duy nhất. Trong trường hợp đó, người mua hoặc người nhận có thể chỉ định số hồ sơ để xác định sự kiện thu hoạch. Một hồ sơ đơn giản có thể được tạo ra bằng cách củng cố đánh cá của một số tàu thuyền nhỏ bắt giữ tại điểm thu góp chung hoặc các chuyến hàng nhỏ từ các cơ sở nuôi hải sản tại một trung tâm chế biến. Cho biết cá được cung cấp từ hoạt động đánh cá ở biển/sông hay từ cơ sở nuôi hải sản. Hoàn thành phần 2 hoặc 3 tương ứng.

Phần 2. Đối với các hoạt động đánh cá ở biển/sông, ghi lại quốc gia đã ủy quyền cho tàu cá treo cờ hoặc cá của mình trong vùng nước thuộc thẩm quyền của mình; Khu vực khai thác đánh bắt và loại ngư cụ cũng phải được lưu ý. Ghi lại các khu vực đánh cá và trang thiết bị theo yêu cầu báo cáo tại địa phương hoặc, nếu không áp dụng, sử dụng khu vực đánh bắt và mã số của FAO.

Phần 3. Đối với các hoạt động nuôi hải sản, ghi nhận quốc gia / tiểu bang thực hiện quyền tài phán đối với cơ sở. Đối với tài liệu khai thác tổng hợp, tên cơ sở và số giấy phép không bắt buộc, nhưng phải được chỉ rõ ra

Phần 4. Phần này phải được hoàn thành đối với hoạt động bốc dỡ/giao nhận khi đánh cá ở biển/sông hoặc nuôi hải sản. Người nhận, người mua hoặc người chế biến phải ghi nhận thông tin về cơ sở kinh doanh, địa điểm của cơ sở tiếp nhận, ngày bốc dỡ hoặc chuyển tải (tàu) hoặc ngày giao hàng (nuôi hải sản) và cảng hoặc địa điểm giao hàng (trên đất liền) hoặc kinh độ và vĩ độ (khi bốc dỡ trên biển). Đối với mỗi loài cá nhận được, ghi nhận tên thông dụng và mã gồm 3 chữ cái theo ASFIS cũng như trọng lượng của mỗi loài nhận được. Chỉ ra đơn vị trọng lượng và hình thức sản phẩm khi giao hàng (ví dụ: trọng lượng toàn thân, đã chặt đầu và moi ruột).